

MỘT SỐ SUY NGHĨ VỀ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ - PHÁP LUẬT TRONG BỐI CẢNH MỚI

NGUYỄN THỊ THỤC*

Toàn cầu hóa và chuyển đổi số đang tái cấu trúc nền kinh tế - xã hội và phương thức quản trị, đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với Việt Nam trong việc hoàn thiện thể chế pháp luật. Trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế số, xã hội số và mở rộng hội nhập, hệ thống thể chế - pháp luật hiện nay vẫn tồn tại nhiều "điểm nghẽn" cản trở khả năng thích ứng và đổi mới. Bài viết nhận diện những hạn chế, thách thức và đề xuất giải pháp để tiếp tục hoàn thiện thể chế - pháp luật trong bối cảnh mới.

Từ khóa: Thể chế - pháp luật; điểm nghẽn; hoàn thiện; hội nhập quốc tế; bối cảnh mới.

Globalization and digital transformation are gradually restructuring the socio-economic system as well as modes of governance, thereby creating urgent requirements for Vietnam to improve its legal institutions. In the process of building a socialist rule-of-law state, developing a digital economy, a digital society, and expanding international integration, the current institutional-legal framework still contains many "bottlenecks" that hinder adaptability and innovation. This article focuses on identifying these limitations and challenges, while proposing several solutions to improve the institutional-legal framework further in order to meet the requirements of development in the new context.

Keywords: Institutional-legal framework; bottlenecks; improvement; international integration; new context.

NGÀY NHẬN: 09/7/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 28/8/2025

NGÀY DUYỆT: 18/9/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.356.2025.1283>

1. Đặt vấn đề

Sau gần 40 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, như: kinh tế tăng trưởng liên tục, đời sống Nhân dân được nâng cao, vị thế quốc tế không ngừng được củng cố; song cũng gặp nhiều thách thức lớn: "tăng trưởng kinh tế có dấu hiệu chậm lại; năng suất lao động, năng lực đổi mới sáng tạo còn hạn chế; chất lượng tăng trưởng chưa thực sự bền vững; nguy cơ rơi vào bẫy thu nhập trung bình cao vẫn hiện

hữu. Môi trường kinh doanh tuy đã cải thiện nhưng vẫn còn nhiều rào cản; hạ tầng thiếu đồng bộ; thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa còn chưa hoàn thiện"¹. Trong bối cảnh đó, việc hoàn thiện thể chế pháp luật được xem là yêu cầu cấp thiết và mang tính nền tảng. Pháp luật không chỉ đơn thuần là công cụ quản lý mà phải trở

* TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

thành nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của đất nước, là đòn bẩy thúc đẩy kinh tế - xã hội và là cơ sở để bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Để đạt được mục tiêu này, cần có sự thay đổi căn bản trong tư duy lập pháp, chuyển từ cách tiếp cận “quản lý, kiểm soát” sang “phục vụ, kiến tạo phát triển”. Vì vậy, cần tập trung xây dựng một hệ thống pháp luật đầy đủ, thống nhất, minh bạch, khả thi, tạo môi trường ổn định cho sản xuất - kinh doanh và đổi mới sáng tạo. Đây là nền tảng cốt lõi để xây dựng một đất nước Việt Nam thịnh vượng, dân chủ, công bằng và văn minh.

2. Thực trạng và thách thức đặt ra đối với hoàn thiện thể chế - pháp luật hiện nay

Một là, kết quả đạt được.

Thực tế cho thấy, hệ thống thể chế - pháp luật Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể, góp phần tạo ra hành lang pháp lý quan trọng cho quá trình chuyển đổi nền kinh tế, cải cách hành chính và hội nhập quốc tế. Có thể thấy, “tư duy, nhận thức lý luận về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa không ngừng được hoàn thiện. Nước ta đã hình thành hệ thống pháp luật tương đối đồng bộ, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận, cơ bản điều chỉnh tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội; tạo nên tảng pháp lý để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế”². Pháp luật hiện hành đã bước đầu thể chế hóa tinh thần các nghị quyết của Bộ Chính trị, như: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và đổi mới thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân, đã tạo hành lang pháp luật mạnh mẽ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo,

chuyển đổi số, phát triển kinh tế số nhanh, mạnh, bền vững, năng lực cạnh tranh.

Hệ thống thể chế - pháp luật đã bước đầu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Kết quả tăng trưởng kinh tế đạt mức khá và chất lượng tăng trưởng có sự cải thiện, đạt mức trung bình 6,2% năm, Việt Nam thuộc nhóm tăng trưởng cao của khu vực và thế giới³. Quy mô nền kinh tế trong năm nay ước đạt hơn 510 tỷ USD, thu nhập bình quân đầu người khoảng gần 5.000 USD thuộc nhóm mức thu nhập trung bình⁴.

Hai là, một số hạn chế.

Mặc dù đạt nhiều kết quả quan trọng, song hệ thống thể chế - pháp luật vẫn còn một số hạn chế, như: “một số chủ trương, định hướng của Đảng chưa được thể chế hóa kịp thời, đầy đủ. Tư duy xây dựng pháp luật trong một số lĩnh vực còn thiên về quản lý. Chất lượng pháp luật chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn. Còn có những quy định chồng chéo, mâu thuẫn, chưa rõ ràng, cản trở việc thực thi, không thuận lợi cho việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thu hút và khơi thông nguồn lực đầu tư. Việc phân cấp, phân quyền chưa đủ mạnh; thủ tục hành chính còn rườm rà. Tổ chức thực thi pháp luật vẫn là khâu yếu; thiếu cơ chế phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả. Chậm nghiên cứu, ban hành chính sách, pháp luật điều chỉnh những vấn đề mới, chưa tạo khuôn khổ pháp lý thuận lợi để thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới”⁵.

Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều văn bản pháp luật chồng chéo, mâu thuẫn, làm phát sinh nhiều cách hiểu và cách vận dụng khác nhau, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và cơ quan thực thi. Thêm vào đó, một số lượng lớn văn bản phải sửa đổi, bổ sung từ kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy (tính đến thời điểm tháng 01/2025), trong đó tổng số văn bản

quy phạm pháp luật của trung ương chịu sự tác động trực tiếp của việc sắp xếp tổ chức bộ máy là 5.026 văn bản (gồm: 160 luật, bộ luật, 8 nghị quyết của Quốc hội, 10 pháp lệnh, 2 nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 833 nghị định, 1 nghị quyết của Chính phủ, 287 quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 3 chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, 3.722 văn bản cấp bộ)⁶. Chỉ riêng việc rà soát những nội dung liên quan đến các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định lại thẩm quyền giữa các cơ quan ở trung ương và địa phương cũng như giữa các cấp chính quyền địa phương, đã có khoảng 200 luật cần phải sửa đổi, bổ sung; đang xem xét, thông qua trên 30 dự án luật nhưng trên thực tế các luật được sửa đổi, bổ sung trong kỳ họp nhiều hơn rất nhiều... thống kê khoảng trên 70 luật⁷.

Mặt khác, pháp luật hiện hành cũng chưa theo kịp những yêu cầu đặt ra từ sự phát triển của nền kinh tế số, chuyển đổi số và tiến trình hội nhập quốc tế sâu rộng, đặc biệt trong các lĩnh vực mới, như: công nghệ, dữ liệu, sở hữu trí tuệ kỹ thuật số, an ninh mạng, quyền riêng tư và thương mại xuyên biên giới. Riêng trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (AI), Việt Nam hiện nay vẫn chưa ban hành luật chuyên ngành, mặc dù Chính phủ đã công bố Chiến lược quốc gia về AI đến năm 2030⁸. AI vẫn chỉ được điều chỉnh gián tiếp bởi một số quy định rải rác trong *Bộ luật Dân sự*, *Luật Bảo vệ người tiêu dùng*, *Luật An ninh mạng* và nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân (*Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân* đã được Quốc hội thông qua ngày 26/6/2025 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026). *Luật Công nghiệp công nghệ số* có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 đã thiết lập khung pháp lý vững chắc cho công nghiệp công nghệ số, bán dẫn, AI và tài sản số. Trong bối cảnh AI đã được ứng dụng rộng rãi vào nhiều lĩnh vực, như: quản trị hành chính, tài chính, giáo dục nhưng vẫn chưa có quy định cụ thể về trách nhiệm pháp lý,

quyền cá nhân liên quan đến dữ liệu cá nhân khi bị xử lý bởi thuật toán AI và cơ chế kiểm soát đối với các sai lệch thuật toán.

Mặc dù hệ thống pháp luật đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể, tạo hành lang pháp lý quan trọng cho nền kinh tế thị trường, nhưng vẫn tồn tại những hạn chế nhất định, đã gây ra những rào cản lớn đối với quá trình đổi mới sáng tạo, thu hút đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Do đó, việc hoàn thiện thể chế - pháp luật ở Việt Nam là một nhiệm vụ cấp thiết và có ý nghĩa chiến lược, đóng vai trò then chốt trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước trong bối cảnh mới.

3. Một số giải pháp hoàn thiện thể chế - pháp luật trong bối cảnh mới

Thứ nhất, hoàn thiện thể chế xây dựng pháp luật theo hướng hiện đại, minh bạch và có trách nhiệm giải trình. Đồng thời, thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ cơ chế ủy quyền lập quy, kiểm soát chặt chẽ chất lượng các văn bản dưới luật và cũng là bảo đảm vai trò trung tâm của Quốc hội trong lập pháp. Thiết lập cơ chế giải trình chính sách lập pháp trước khi trình dự thảo luật nhằm nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và chất lượng kỹ thuật của hoạt động lập pháp. Tăng cường vai trò giám sát, phản biện của xã hội, doanh nghiệp, các tổ chức nghề nghiệp, các viện nghiên cứu và trường đại học trong toàn bộ vòng đời chính sách, pháp luật: từ hoạch định, ban hành, thực thi, đánh giá. Đồng thời, để tăng cường tính đồng bộ, thống nhất và khả thi trong mối quan hệ giữa các ngành luật, một yêu cầu cấp thiết đặt ra là phải tiến hành rà soát, đánh giá một cách toàn diện, có hệ thống đối với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Đặc biệt, cần chú trọng việc hệ thống hóa các văn bản này theo hướng khoa học, logic và hợp lý nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch, dễ tiếp cận và thuận tiện trong

việc tra cứu, áp dụng và giám sát, qua đó, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu lực thực thi của hệ thống pháp luật quốc gia. Do vậy, cần tích hợp thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng AI, dữ liệu lớn trong xây dựng và thi hành pháp luật sẽ góp phần tăng cường tính minh định và khả năng dự báo trong thực thi pháp luật, vừa giảm thiểu chi phí tuân thủ, hạn chế tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu đối với người dân và doanh nghiệp.

Thứ hai, nâng cao chất lượng và năng lực đội ngũ làm công tác xây dựng pháp luật. Cần tăng cường đào tạo chuyên sâu, bài bản, liên tục về kỹ năng lập pháp, lập quy và kỹ thuật soạn thảo văn bản pháp luật, đặc biệt trong các lĩnh vực mới, như: dữ liệu, AI, tài sản số, chuyển đổi số. Đồng thời, xây dựng đội ngũ chuyên gia liên ngành có tư duy pháp lý hiện đại, nắm vững công nghệ và có khả năng phân tích chính sách dựa trên dữ liệu và thực chứng. Tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo lập pháp, thông qua học tập kinh nghiệm các nước có hệ thống pháp luật phát triển và có tính thích ứng cao.

Thứ ba, để khắc phục khoảng trống pháp lý trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của kinh tế số, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng, Việt Nam cần sớm xây dựng và ban hành hệ thống pháp luật chuyên ngành phù hợp với các lĩnh vực công nghệ mới nổi, đặc biệt là AI. Trước mắt, nên thiết lập khung pháp lý thử nghiệm đối với AI, dữ liệu lớn và các công nghệ số tiên tiến nhằm tạo điều kiện thử nghiệm có kiểm soát và điều chỉnh kịp thời chính sách. Đồng thời, cần thành lập hội đồng tư vấn liên ngành, gồm: chuyên gia luật, công nghệ, đạo đức học và doanh nghiệp để bảo đảm luật hóa được các giá trị cốt lõi, như: quyền riêng tư, trách nhiệm giải trình, an toàn dữ liệu và tính minh bạch của thuật toán. Về dài hạn, việc xây dựng luật về AI là cần thiết, trong đó không chỉ điều chỉnh khía cạnh kỹ thuật và kinh tế, mà còn hướng

tới bảo vệ quyền con người, bảo đảm công bằng xã hội và thúc đẩy đổi mới sáng tạo bền vững. Cách tiếp cận pháp lý cần linh hoạt, hướng tới nguyên tắc “định hướng rủi ro”; đồng thời, học hỏi kinh nghiệm quốc tế trong việc ban hành luật về AI; xây dựng bộ nguyên tắc đạo đức AI. Đây là điều kiện tiên quyết để Việt Nam tiếp tục định hình vị thế trong bối cảnh mới.

Thứ tư, tổ chức thực hiện pháp luật phải nghiêm minh, hiệu quả, đề cao giải thích pháp luật, hướng dẫn áp dụng pháp luật và bảo đảm việc hiểu và áp dụng pháp luật một cách thống nhất. Cần tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả thực thi pháp luật. Thiết lập cơ chế đánh giá định kỳ sau ban hành đối với các luật, nghị định, thông tư... bảo đảm mỗi văn bản pháp luật đều được kiểm tra mức độ tác động thực tế. Tăng quyền cho các cơ quan giám sát, như: Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức nghề nghiệp và cơ quan báo chí trong kiểm soát xây dựng pháp luật và việc thực thi pháp luật trên thực tiễn; đề cao áp dụng nguyên tắc quản trị quốc gia tốt trong xây dựng và thực hiện pháp luật, như: nguyên tắc minh bạch, có trách nhiệm giải trình, hiệu quả và định hướng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Thứ năm, tăng cường định hướng giá trị và văn hóa pháp quyền trong xã hội. Trước hết, tiếp tục thúc đẩy giáo dục pháp luật từ sớm trong trường học, xây dựng văn hóa pháp quyền từ sớm, hình thành ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật trong xã hội. Đồng thời, khuyến khích công dân, tổ chức chủ động tham gia vào quá trình xây dựng pháp luật, qua các hình thức góp ý, phản biện, kiến nghị lập pháp, đặc biệt qua không gian mạng và nền tảng số. Phát triển báo chí, các kênh truyền thông pháp lý chất lượng nhằm đưa kiến thức pháp luật đến với người dân một cách dễ tiếp cận và kịp thời. Giải pháp này đòi hỏi phải có chiến lược dài hạn

về giáo dục pháp luật, xây dựng chuẩn mực hành vi pháp quyền trong công vụ; đặc biệt là thiết lập các thiết chế pháp lý để người dân được tiếp cận, phản biện, kiểm soát quá trình xây dựng pháp luật một cách thực chất. Từ đó, tiếp tục kiến tạo một nền lập pháp dân chủ, công khai, trách nhiệm, trong đó người dân không chỉ là đối tượng thụ hưởng pháp luật mà còn là chủ thể tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình kiến tạo và hoàn thiện pháp luật.

4. Kết luận

Hoàn thiện thể chế - pháp luật vẫn luôn là một trong các nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn mới. Trên cơ sở tiếp tục phát huy những thành công thì cần tiếp tục khắc phục hạn chế, tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt phát triển để thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Việc khắc phục các nguyên nhân hạn chế trong xây dựng và thực thi pháp luật không thể chỉ dựa trên các giải pháp kỹ thuật mà cần tiếp cận theo hướng quản trị quốc gia hiện đại, đặt pháp luật vào trung tâm của quản trị quốc gia. Chỉ khi đổi mới xây dựng, thi hành pháp luật trở thành một hoạt động thể chế hóa các giá trị phát triển bền vững, hội nhập và đổi mới sáng tạo thì hệ thống pháp luật Việt Nam mới có thể thực sự trở thành trụ cột của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân và đáp ứng các yêu cầu mới của thời đại $\square$

Chú thích:

1. Phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết của Bộ Chính trị. <https://vneconomy.vn>, ngày 18/5/2025.

2. Bộ Chính trị (2025). Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước trong kỷ nguyên mới.

3. OECD (2025). Báo cáo triển vọng kinh tế OECD. Số 1, tr. 272.

4. Thủ tướng: năm 2025, dự kiến quy mô kinh tế Việt Nam trên 500 tỷ USD. <https://baohinhphu.vn>, ngày 05/5/2025.

5, 6. Bộ Tư pháp (2025). Tờ trình số 04/TTr-BTP ngày 08/01/2025 quy định về việc xử lý một số nội dung liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy.

7. Đại biểu Quốc hội lo ngại hệ thống pháp luật trở thành... "rừng rậm nhiệt đới". <https://plo.vn>, ngày 21/6/2025.

8. Thủ tướng Chính phủ (2021). Quyết định số 127/QĐ TTg ngày 26/01/2021 ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030.

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Tư pháp (2024). Báo cáo số 270/BC-BTP ngày 03/7/2024 về tổng kết Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

2. Tạ Ngọc Tấn (chủ biên). Cương lĩnh 2011. Những vấn đề lý luận và thực tiễn qua 10 năm thực hiện. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.

3. Một số nội dung cơ bản về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; những định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. <https://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 01/11/2024.

4. Đổi mới mạnh mẽ công tác xây dựng và thi hành pháp luật để đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới. <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn>, ngày 09/11/2024.

5. Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật trong kỷ nguyên mới. <https://nhandan.vn>, ngày 03/5/2025.

6. Hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng mục tiêu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. <https://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 05/12/2024.

7. Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. <https://baohinhphu.vn>, ngày 05/6/2025.

8. Hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý, khơi thông nguồn lực phát triển. <https://mae.gov.vn>, ngày 14/8/2025.

9. Thủ tướng: Đưa thể chế, pháp luật trở thành "đột phá của đột phá", lợi thế cạnh tranh quốc gia. <https://baohinhphu.vn>, ngày 25/8/2025.